

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 118/2017/HSST
Ngày 03 tháng 7 năm 2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Ông **Huỳnh Văn Út**
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Nguyễn Văn Chiến**
Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí
2. Ông **Nguyễn Hoàng Kha**
Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

- *Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà **Phạm Thị Thu Vân** - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà:* Bà **Tiết Ánh Hồng** - Kiểm sát viên.

Vào các ngày 30 tháng 6 và ngày 03 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2017/HS-ST ngày 05 tháng 5 năm 2017 đối với các bị cáo:

*** Bị cáo thứ nhất:**

- Họ và tên: **Đỗ Tuấn K** (tên gọi khác: K ghê), sinh năm 1980; Đăng ký thường trú: không; Chỗ ở: Sóng lang thang trên địa bàn phường 5, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: không biết chữ; con ông: Đỗ Văn R, con bà Nguyễn Thị M; vợ, con: chưa có; Tiền sự: không; Tiền án: 02 lần:

+ Lần 1: Ngày 28.3.2003, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 05 năm tù về 02 tội “Cướp giật tài sản” và “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16.4.2006. Chấp hành phần án phí và phần sung vào công quỹ Nhà nước ngày 26.9.2014 (theo Quyết định đình chỉ thi hành án số: 49 ngày 26.9.2014 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau).

+ Lần 2: Ngày 12.3.2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12.10.2016.

- Bắt tạm giam: 28.11.2016 đến nay. (có mặt).

*** Bị cáo thứ hai:**

- Họ và tên: **Trần Quốc T**, sinh năm 1995; Đăng ký thường trú: khóm 4, phường 9, thành phố C, tỉnh CM; Chỗ ở: khóm 4, phường 9, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn 6/12; con ông (cha mất lúc bị cáo còn nhỏ); con bà Trần Thị Thùy L; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ: 13.3.2017 (bắt truy nã); Tạm giam: 16.3.2017 đến nay. (có mặt).

*** Người bị hại:**

1. Ông **Trịnh Hồng Ph**, sinh năm 1975. Địa chỉ: khóm 4, phường 9 thành phố C, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).
2. Chị **Trần Ngọc Tr**, sinh năm 1992. Địa chỉ: khóm 8, phường 8 thành phố C, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).
3. Chị **Lê Thị Nh**, sinh năm 1996. Địa chỉ: khóm 4, phường 5 thành phố C, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).
4. Anh **Lâm Nghĩa T**, sinh năm 1992. Địa chỉ: Xã Khánh H, huyện Trần Văn T, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đỗ Tuấn K và bị cáo Trần Quốc T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố về hành vi phạm tội như sau:

*** Vụ thứ nhất:**

Khoảng 03 giờ ngày 28.10.2016, Trần Quốc T đi bộ từ nhà đến khu vực Sân Vận Động phường 9, thấy một xe kéo bằng gỗ (không xác định được của ai) Tuấn kéo qua khu vực khóm 6, phường 2, thành phố Cà Mau thì phát hiện phía trước căn nhà của bà Huỳnh Thị Thu V, sinh năm 1955, ngụ số 113/7, Phan Đình P, khóm 6, phường 2, thành phố C, tỉnh Cà Mau không khóa cổng, bên trong cổng có để một máy bơm hơi xe mô tô hiệu Honda, một bàn ép vá xe mô tô của ông Trịnh Hồng Ph, sinh năm 1975, ngụ khóm 4, phường 9, thành phố C, tỉnh Cà Mau gửi tại nhà bà Huỳnh Thị Thu V. Tuấn lén lút đi vào lấy máy bơm hơi và bàn ép vá xe mô tô đem ra ngoài rồi để lên xe kéo, kéo ra phía đường Nguyễn Hữu Lễ thì gặp Lý Phát T đang điều khiển xe mô tô biển số 69K6-6585 chạy ngang, Trần Quốc T kêu Lý Phát T chở qua vừa phế liệu bán số tài sản trên và chia tiền cho Lý Phát T, Lý Phát T đồng ý. Khi Lý Phát T chở Trần Quốc T kéo theo sau tài sản mới trộm được đến gần khu vực cầu Phan Ngọc Hiền (cầu cũ) thì bị lực lượng công an phường 2, thành phố C, tỉnh Cà Mau tuần tra phát hiện, yêu cầu cả hai dừng xe kiểm tra thì Lý Phát T và Trần Quốc T bỏ lại tài sản trộm được rồi điều khiển xe bỏ chạy được khoảng 100 mét thì bị lực lượng đuổi kịp, đồng thời mời về trụ sở làm việc. Tang vật thu giữ: 01 máy bơm hơi xe mô tô hiệu Honda; 01 bàn vá ép xe mô tô; 01 chiếc xe kéo bằng gỗ; 01 xe mô tô biển số 69K6-6585.

Tại kết luận định giá số 150/KL-HĐĐG, ngày 04.11.2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố C, tỉnh Cà Mau xác định, tính vào thời điểm tháng 10 năm 2016:

- 01 máy bơm hơi xe mô tô hiệu Honda, giá trị 70% = 2.800.000 đồng;
- 01 bàn vá ép xe mô tô, giá trị 70% = 210.000 đồng.

Tổng cộng: **3.010.000** đồng (*ba triệu không trăm mười ngàn đồng*).

Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì Trần Quốc T đã bỏ trốn, nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau ra quyết định truy nã. Đến ngày 13.3.2017, Trần Quốc T bị bắt theo quyết định truy nã.

Tại bản án số 23/2017/HSST ngày 06.3.2017 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đã xét xử Lý Phát T về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và xử lý toàn bộ vật chứng của vụ án.

(Bút lục: 180-205,221, 265-268)

*** Vụ thứ hai:**

Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 03.11.2016, Đỗ Tuấn K cùng Trần Quốc T đi bộ từ hướng Công viên Đào Viên, thuộc phường 5, thành phố C ra đường Phan Ngọc Hiển. Khi đến khu vực Căn Tin của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau thuộc khóm 6, phường 5, thành phố C, tỉnh Cà Mau định mua thuốc hút thì phát hiện chị Trần Ngọc Tr, sinh năm 1992, trú ấp Thị Tường A, xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau nằm ngủ trên ghế bố, quay đầu ra ngoài đường, bên phải của Tr có để cái điện thoại Ipad Air2 màu vàng nên K và T nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại trên để bán lấy tiền tiêu xài. Lúc này, K kêu T ra phía ngoài canh đường, còn K thì vào lấy điện thoại. Lấy điện thoại xong, K và T đi bộ qua khu vực Bệnh viện Sản Nhi rồi đón xe ôm (không biết tên, địa chỉ) đến tiệm điện thoại di động Tài Lộc thuộc khóm 9, phường 6, TP Cà Mau do ông Bành Phong V, sinh năm 1980 làm chủ. Tại đây, K và T bán cho V điện thoại trên với giá 1.700.000 đồng. Sau khi bán điện thoại xong, cả hai chia mỗi người 850.000 đồng, số tiền trên cả hai tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận định giá số 176/KL-HĐĐG, ngày 23.11.2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự TP.Cà Mau, xác định tính vào thời điểm tháng 11 năm 2016: 01 (một) điện thoại Ipad Air 2 màu vàng, giá trị 60% = **9.000.000** đồng (chín triệu đồng).

Đối với anh Bành Phong V, sau khi mua điện thoại của K và T mang đến bán thì có một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) đến mua với giá 2.300.000 đồng. Ngày 22.11.2016, anh Bành Phong V mang 600.000 đồng nộp cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau. Hiện anh Bành Phong V không yêu cầu gì về dân sự.

Ngày 01.3.2017, Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau trả cho chị Tr 600.000 đồng. Hiện chị Tr yêu cầu Đỗ Tuấn K và Trần Quốc T bồi thường số tiền 14.400.000 đồng.

(Bút lục: 43, 58,60, 23-68)

*** Vụ thứ ba:**

Do không có tiền tiêu xài cá nhân, nên khoảng 02 giờ ngày 13.11.2016, Đỗ Tuấn K nảy sinh ý định tìm nhà nào sơ hở thì vào lấy trộm tài sản, trên đường đi K nhặt được cây kéo có lưỡi dài khoảng 0,5 cm đến 0,6 cm. Khi đi đến nhà trọ số 28, đường Bông Văn Dĩa, khóm 4, phường 5, thành phố C, tỉnh Cà Mau thì cổng rào không khóa nên K đi bộ vào bên trong dãy phòng trọ, đến phòng số 02 thì phát hiện cửa khóa bên trong nhưng còn hở, nên K dùng tay gỡ ổ khóa ra. Khi vào phòng thì chị Lê Thị Nh, sinh năm 1996 đang nằm ngủ trong mùng trên đầu có để 01 điện thoại di động hiệu Sony E2115, K định dùng cây kéo cắt mùng để lấy điện thoại trên thì bị Nh phát hiện nên la lên “cướp, cướp”. Lúc này, K cầm cây kéo chỉ vào mặt của Nh nói “*Im đi, đừng có la nữa, la là tao đâm chết*”. Nghe K nói, Nh sợ quá nên ngồi sát vào vách tường. Nói xong, K đến lấy điện thoại trên rồi bỏ chạy ra hướng chợ phường 5, rồi đi bộ ra Công viên Hồng Bàng phường 7, TP.Cà Mau. Tại đây, Đỗ

Tuấn K bán cho bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963, trú khóm 7, phường 7, TP.Cà Mau, điện thoại trên với giá 250.000 đồng.

Đối với chị Lê Thị Nh, sau khi bị Đỗ Tuấn K chiếm đoạt điện thoại, có chạy đuổi theo đến khu vực chợ phường 5, TP.Cà Mau nhưng không đuổi kịp, đến khoảng 07 giờ cùng ngày, Nh đến Công an phường 5, thành phố Cà Mau trình báo sự việc và mô tả đặc điểm của người chiếm đoạt điện thoại chị.

Ngày 18.11.2016, Công an phường 5, thành phố Cà Mau thu hồi của bà Nguyễn Thị H: 01 điện thoại di động hiệu Sony màu đen đã qua sử dụng. Hiện nay chị H không yêu cầu gì về dân sự.

Đối với hung khí là một cây kéo có phần lưỡi dài khoảng 0,5 cm đến 0,6 cm, Đỗ Tuấn K đã ném bỏ trên đường đi sau khi chiếm đoạt điện thoại của chị N nên không thu giữ được.

Tại kết luận định giá số 177/KL-HĐĐG, ngày 23.11.2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. Cà Mau, xác định tính vào thời điểm tháng 11 năm 2016: 01 (một) điện thoại Sony E2115, giá trị 80% = **2.800.000** đồng (Hai triệu tám trăm ngàn đồng).

Ngày 30.11.2016, Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau trả cho chị Lê Thị Nh 01 điện thoại di động hiệu Sony E2115 màu đen đã qua sử dụng. Hiện chị Nh không còn yêu cầu gì về dân sự.

(Bút lục: 70-83,93-98)

*** Vụ thứ tư:**

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 24.11.2016, Đỗ Tuấn K đi bộ trên đường Trần Hưng Đạo thuộc phường 5, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Khi đi đến shop quần áo Anh Đức thuộc khóm 6, phường 5, thành phố C thì K phát hiện trên xe mô tô của anh Lâm Nghĩa T, sinh năm 1992, trú xã Khánh H, huyện Trần Văn T, tỉnh Cà Mau có để một cái cặp (bên trong có máy tính xách tay hiệu Sony Vaio SVE 14126, core i5 màu đen), K nảy sinh ý định lấy trộm máy tính trên để bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định đó, K đi đến và lấy máy tính trên ôm vào người. Sau khi lấy tài sản, K mang đến nhà của Nguyễn Hoàng Th, sinh năm 1965, trú khóm 2, phường 5, TP.Cà Mau nhờ Th đi cầm giùm. Th mang máy tính trên đến nhà của Phạm Tuấn N, sinh năm 1965, trú khóm 2, phường 5, TP.Cà Mau cầm với giá 1.500.000 đồng. Sau khi nhận tiền, Th mang về đưa cho K, K cho lại Th 300.000 đồng. Số tiền trên, K và Th đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 28.11.2016, Công an phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau thu hồi tại nhà Phạm Tuấn N một máy tính xách tay hiệu Sony Vaio màu đen, đã qua sử dụng.

Tại kết luận định giá số 201/KL-HĐĐG, ngày 13.12.2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP.Cà Mau, xác định tính vào thời điểm tháng 11 năm 2016: 01 (một) máy tính xách tay hiệu Sony SVE 14126, core i5 màu đen giá trị 40% = **9.396.000** đồng (*Chín triệu ba trăm chín mươi sáu ngàn đồng*).

Ngày 15.12.2016, Công an thành phố Cà Mau đã trả lại cho anh Lâm Nghĩa T một máy tính xách tay hiệu Sony SVE 14126, core i5 màu đen đã qua sử dụng. Hiện anh T và anh Phạm Tuấn N không yêu cầu gì về dân sự.

(Bút lục: 99-112, 114, 117-122).

Tại cáo trạng số: 97/KSĐT-TA ngày 5/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố bị cáo:

- Đỗ Tuấn K về tội “Cướp tài sản” theo Điều 133 khoản 2 điểm c, d của Bộ luật Hình sự và tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 138 khoản 2 điểm c của Bộ luật Hình sự.

- Trần Quốc T, về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 138 khoản 1 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên Tòa, Viện kiểm sát đề nghị:

- Áp dụng Điều 133 khoản 2 điểm c, d; Điều 138 khoản 2 điểm c; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, tuyên xử bị cáo Đỗ Tuấn K từ 07 đến 08 năm tù về tội “Cướp tài sản” và tù 02 đến 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung đề nghị xử phạt bị cáo K phải chấp hành từ 09 đến 11 năm tù.

- Áp dụng Điều 138 khoản 1; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, tuyên xử bị cáo Trần Quốc T từ 01 đến 02 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước tiền thu lợi bất chính 1.750.000 đồng đối với bị cáo K và buộc các bị cáo K, T liên đới bồi thường 8.400.000 đồng cho bị hại Tr (theo đơn ghi ngày 6/6/2017 của bị hại Trần Ngọc Tr).

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận do cần tiền tiêu xài cá nhân, nên trong khoảng thời gian từ ngày 28.10.2016 đến ngày 24.11.2016, Trần Quốc T đã thực hiện 02 vụ “Trộm cắp tài sản” và Đỗ Tuấn K đã thực hiện một vụ “Cướp tài sản”, 02 vụ “Trộm cắp tài sản” trên địa bàn thành phố C, tỉnh Cà Mau, cụ thể:

- Ngày 28.10.2016, Trần Quốc T lén lút trộm cắp của anh Trịnh Hồng Ph, tại khóm 6, phường 2, thành phố C, tỉnh Cà Mau 01 máy bơm hơi xe mô tô hiệu Hon da và 01 bàn vá ép xe mô tô, kết luận định giá là 3.010.000 đồng (*ba triệu, không trăm mười nghìn đồng*).

Do Lý Phát T thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có, nên tại bản án số 23/2017/HSST ngày 06.3.2017 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đã xử lý hành vi “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” của Lý Phát T và xử lý toàn bộ vật chứng của vụ án.

- Ngày 03.11.2016, Đỗ Tuấn K cùng Trần Quốc T lén lút trộm cắp của chị Trần Ngọc Tr tại khóm 6, phường 5, thành phố C, tỉnh Cà Mau một điện thoại Ipad Air 2 màu vàng, kết luận định giá là 9.000.000 đồng (*chín triệu đồng*).

- Ngày 13.11.2016, Đỗ Tuấn K có hành vi dùng hung khí là kéo để đe dọa, khống chế Lê Thị Nh nhằm chiếm điện thoại Sony E2115, kết luận định giá là

2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm ngàn đồng) tại khóm 4, phường 5, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- Ngày 24.11.2016, Đỗ Tuấn K lén lút trộm cắp của anh Lâm Nghĩa T tại khóm 6, phường 5, thành phố C, tỉnh Cà Mau, máy tính xách tay hiệu Sony SVE 14126, core i5 màu đen, kết luận định giá là 9.396.000 đồng (*Chín triệu ba trăm chín mươi sáu ngàn đồng*).

Lời khai của các bị cáo tại Tòa là phù hợp với chứng cứ có tại hồ sơ. Các bị cáo khẳng định lại một lần nữa, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là không oan sai, truy tố các bị cáo là đúng người đúng tội. Các bị cáo đều đồng ý với kết luận định giá đã nêu trong Cáo trạng. Vì vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận bị cáo:

- Đỗ Tuấn K phạm tội “Cướp tài sản” theo Điều 133 khoản 2 điểm c, d của Bộ luật Hình sự và tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Điều 138 khoản 2 điểm c của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Trần Quốc T, có cơ sở kết luận bị cáo:

- Trần Quốc T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Điều 138 khoản 1 của Bộ luật Hình sự.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo phạm tội nhiều lần, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, với lỗi cố ý trực tiếp; gây mất an ninh trật tự xã hội, gây hoang man trong quần chúng nhân dân; khi phạm tội, các bị cáo đều nghiện ma túy. Bản thân bị cáo K có hai tiền án, sau khi chấp hành án, bị cáo không sửa đổi bản thân, mà bị cáo tiếp tục lún sâu vào con đường tội lỗi. Vì vậy, các bị cáo phải gánh chịu một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tình tiết các bị cáo đều thành khẩn khai báo, nên áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS khi lượng hình cho các bị cáo.

- Về tiền thu lợi bất chính, cần tịch thu và buộc bị cáo K nộp 250.000 đồng (tiền bán điện thoại do cướp được) và 1.500.000 đồng (tiền cầm được từ máy tính của anh Lâm Nghĩa T) nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại Ph, Nh, T đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự. Riêng bị hại Trần Ngọc Tr có đơn yêu cầu các bị cáo bồi thường 8.400.000 đồng, các bị cáo đồng ý bồi thường, nên cần buộc mỗi bị cáo phải bồi thường 4.200.000 đồng cho bị hại Trần Ngọc Tr.

Đối với những vấn đề khác, đối tượng khác không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, Cáo trạng không đề cập xử lý là phù hợp.

Việc xét xử vắng mặt các bị hại không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của họ, được thực hiện theo luật định.

Về án phí hình sự và dân sự, các bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Đỗ Tuấn K** phạm tội “Cướp tài sản” và “Trộm cắp tài sản”; bị cáo **Trần Quốc T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng Điều 133 khoản 2 điểm c, d; Điều 138 khoản 2 điểm c; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 50 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Tuấn K** 07 (bảy) năm tù về tội “Cướp tài sản” và tù 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo K phải chấp hành là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 28.11.2016.

- Áp dụng Điều 138 khoản 1; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Trần Quốc T** 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 13.3.2017 (bị bắt truy nã).

2. Căn cứ Điều 76, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự 2003; Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 587, khoản 1 Điều 589 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tịch thu tiền thu lợi bất chính, buộc bị cáo **Đỗ Tuấn K** phải nộp 1.750.000 đồng (*một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) sung quỹ Nhà nước.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo **Đỗ Tuấn K** và **Trần Quốc T** (mỗi bị cáo bồi thường 4.200.000 đồng) cho **Trần Ngọc Tr**.

Kể từ ngày chị Trần Ngọc Tr có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Đỗ Tuấn K và bị cáo Trần Quốc T không thi hành án xong thì còn phải chịu thêm lãi suất chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*chưa nộp*). Án phí dân sự có giá ngạch, buộc bị cáo K phải chịu 300.000 đồng, bị cáo T phải chịu 300.000 đồng (*chưa nộp*).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các bị cáo; Người bị hại;
- VKSND Thành phố Cà Mau;
- CAND Thành phố Cà Mau;
- TAND Tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ; Lưu án văn;
- Lưu VT (TM: TAND TPCM).

(Đã ký)

Huỳnh Văn Út

